

BÀI 1: NHỮNG KIẾN THỨC CƠ BẢN VỀ NHÀ NƯỚC

Giảng viên: Ths. Ngô Thùy Dung
Email: dung.ngo@ut.edu.vn

NỘI DUNG CƠ BẢN

<u>1.1</u>	Nguồn gốc và bản chất của nhà nước
<u>1.2</u>	Bộ máy nhà nước
<u>1.3</u>	Kiểu nhà nước
<u>1.4</u>	Hình thức nhà nước

1.1 NGUỒN GỐC VÀ BẢN CHẤT CỦA NHÀ NƯỚC

1.1.1 NGUỒN GỐC NHÀ NƯỚC



**QUAN ĐIỂM
PHI MÁC XÍT.**



**QUAN ĐIỂM CN
MÁC – LÊNIN.**

TRƯỜNG PHÁI PHI MÁC XÍT

Thuyết Thần học

- *Thượng đế là người sáng tạo ra xã hội loài người, là người sắp đặt trật tự xã hội.*

Thuyết Gia trưởng

- *Nhà nước là kết quả phát triển của hình thức gia đình.*

Thuyết Khế ước xã hội

- *Nhà nước là sản phẩm của một loại khế ước được ký kết giữa các thành viên.*

Thuyết Bạo lực

- *Nhà nước là sản phẩm từ việc sử dụng bạo lực của thị tộc này với thị tộc khác.*

CHỦ NGHĨA MÁC-LÊNIN



Nhà nước xuất hiện một cách **khách quan**.

Nhà nước chỉ ra đời khi xã hội loài người đã phát triển đến một **trình độ nhất định**.

CHỦ NGHĨA MÁC-LÊNIN

TIỀN ĐỀ KINH TẾ

- Xuất hiện chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất.

TIỀN ĐỀ XÃ HỘI

- Xã hội có sự phân chia giai cấp.
- Mâu thuẫn giai cấp đến mức không thể điều hoà được.

**Công xã
Nguyên
thuỷ**

**Chiếm
hữu nô
lệ**

**Phong
kiến**

**Tư bản
chủ
nghĩa**

**Xã hội
chủ
nghĩa**

*Mầm
mống*

**NN
chủ nô**

**NN
Phong
kiến**

**NN
Tư sản**

**NN Xã
hội chủ
nghĩa**

**Phân
công
lao
động xã
hội**

CHĂN NUÔI

THỦ CÔNG

THƯƠNG NGHIỆP

**NHÀ
NƯỚC**

THẢO LUẬN

Nhà nước có tồn tại bất biến và vĩnh cửu không? Vì sao?

5 HÌNH THÁI KINH TẾ XÃ HỘI

**Công xã
Nguyên
thủy**

**Chiếm
hữu nô
lệ**

**Phong
kiến**

**Tư bản
chủ
nghĩa**

**Xã hội
chủ
nghĩa**

4 KIỂU NHÀ NƯỚC

**NN
Chủ nô**

**NN
Phong
kiến**

**NN
Tư sản**

**NN Xã
hội chủ
nghĩa**

KẾT LUẬN

- Nhà nước xuất hiện một cách khách quan, khi xã hội loài người phát triển đến một trình độ nhất định: xuất hiện chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất và có sự phân chia giai cấp, mâu thuẫn giai cấp đến mức không thể điều hoà được.
- Nhà nước không phải là một hiện tượng **bất biến, vĩnh cửu** mà có quá trình vận động, phát triển và tiêu vong khi những điều kiện tồn tại của nó không còn.

1.1.2 BẢN CHẤT CỦA NHÀ NƯỚC

TÍNH GIAI CẤP.

TÍNH XÃ HỘI.

Bản chất nhà nước - Tính giai cấp



Nhà nước là sản phẩm và biểu hiện của những mâu thuẫn giai cấp không thể điều hoà được.

Nhà nước là bộ máy cưỡng chế đặc biệt do giai cấp thống trị nắm giữ.

Nhà nước thể hiện ý chí và bảo vệ lợi ích của giai cấp thống trị.

Bản chất nhà nước - Tính xã hội

1

- **Nhà nước thể hiện ý chí, bảo vệ lợi ích chung của toàn xã hội.**

2

- **Nhà nước quản lý mọi mặt của đời sống xã hội.**

3

- **Nhà nước thực hiện các dịch vụ công không nhằm mục đích lợi nhuận.**

KHÁI NIỆM

Nhà nước là một tổ chức đặc biệt của quyền lực chính trị, một bộ máy chuyên làm nhiệm vụ cưỡng chế và thực hiện các chức năng quản lý nhằm duy trì trật tự xã hội, bảo vệ địa vị của giai cấp thống trị.

1.2 BỘ MÁY NHÀ NƯỚC

1.2.1 KHÁI NIỆM

Bộ máy nhà nước là hệ thống *các cơ quan nhà nước từ trung ương đến địa phương*, được tổ chức và hoạt động theo những *nguyên tắc* chung, thống nhất nhằm thực hiện những nhiệm vụ và chức năng của nhà nước.

Bộ máy nhà nước

```
graph LR; A[Bộ máy nhà nước] --- B[Nguyên tắc tổ chức, hoạt động của bộ máy Nhà nước]; A --- C[Hệ thống cơ quan trong Bộ máy nhà nước Việt Nam]; A --- D[Cấu trúc bộ máy Nhà nước Việt Nam hiện nay];
```

**Nguyên tắc tổ chức, hoạt động
của bộ máy Nhà nước**

**Hệ thống cơ quan trong Bộ
máy nhà nước Việt Nam**

**Cấu trúc bộ máy Nhà nước
Việt Nam hiện nay**

NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG BMNN

TẬP QUYỀN

- Quyền lực **tập trung, thống nhất**, không thể phân chia.

PHÂN QUYỀN

- Quyền lực được **phân chia** thành ba quyền cơ bản là lập pháp, hành pháp và tư pháp.

TẬP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

- Quyền lực được **tập trung, thống nhất**, có sự **phân công** hợp lý giữa các cơ quan thực hiện các chức năng lập pháp, hành pháp và tư pháp.

CÁC LOẠI CƠ QUAN TRONG BM NHÀ NƯỚC VN

1. Cơ quan quyền lực

2. Cơ quan quản lý

3. Cơ quan xét xử

4. Cơ quan kiểm sát



NGUYỄN
THỦ
QUỐC
GIÁ



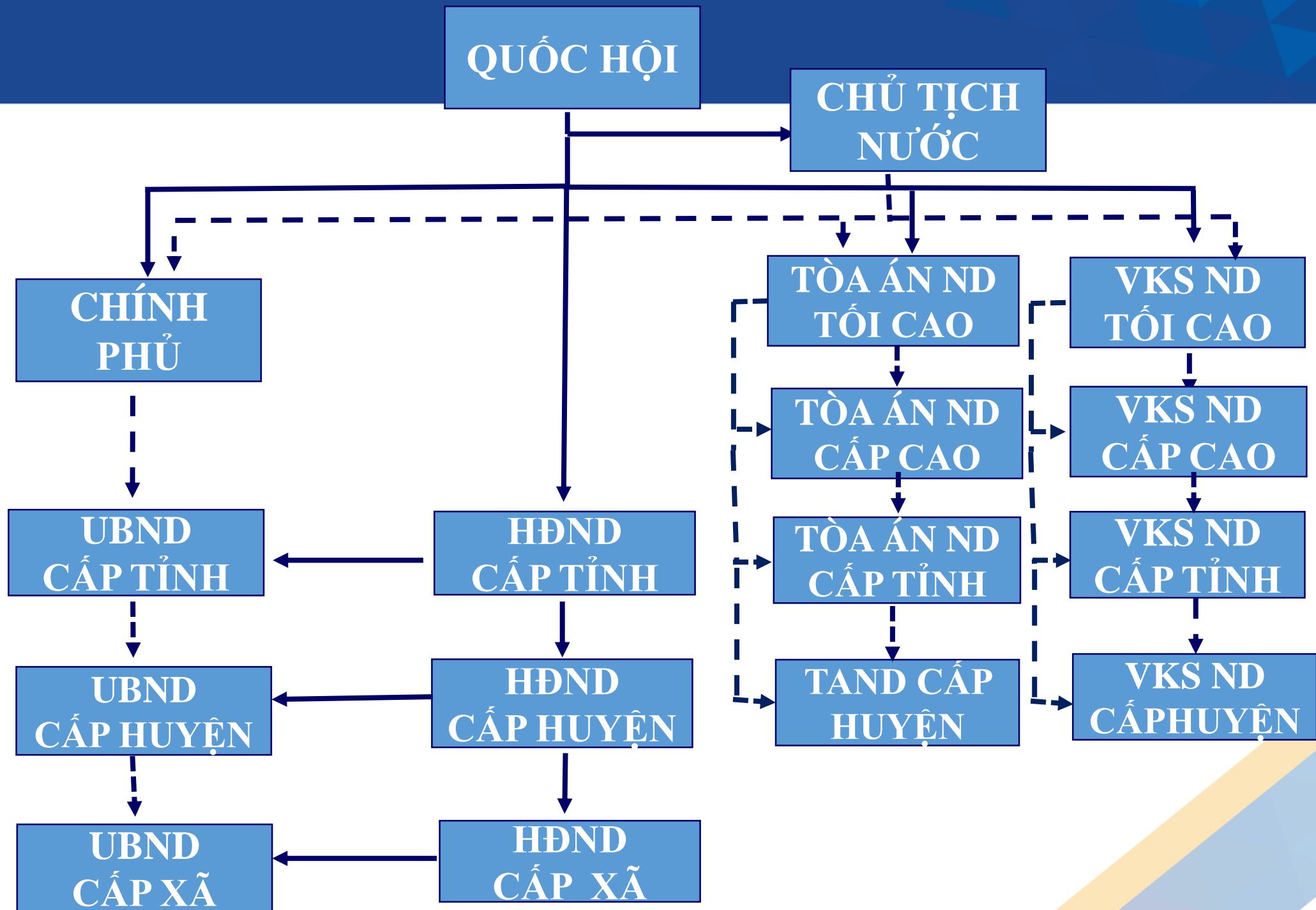
CÁC LOẠI CƠ QUAN TRONG BM NHÀ NƯỚC VN

5. Chủ tịch nước

6. Hội đồng bầu cử quốc gia

7. Kiểm toán Nhà nước

**VỀ SƠ ĐỒ
BỘ MÁY NHÀ NƯỚC
CỘNG HÒA XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(Theo Hiến pháp năm 2013)**



1.3 KIỂU NHÀ NƯỚC

1.3.1 KHÁI NIỆM

Kiểu nhà nước là tổng thể **những dấu hiệu cơ bản, đặc thù** của nhà nước, thể hiện **bản chất giai cấp** và **những điều kiện tồn tại và phát triển** của nhà nước trong một hình thái kinh tế - xã hội nhất định.

1.3.2 CÁC KIỂU NHÀ NƯỚC

HT KT- XH
CỘNG SẢN
NGUYÊN THỦY

HT KT- XH
CHIẾM HỮU
NÔ LỆ

HT KT- XH
PHONG
KIẾN

HT KT- XH
TƯ BẢN CHỦ
NGHĨA

HT KT- XH
XÃ HỘI CHỦ
NGHĨA

NHÀ NƯỚC
CHỦ NÔ

NHÀ NƯỚC
PHONG
KIẾN

NHÀ NƯỚC
TƯ SẢN

NHÀ NƯỚC
XÃ HỘI
CHỦ
NGHĨA

1.4 HÌNH THỨC NHÀ NƯỚC

KHÁI NIỆM

Hình thức nhà nước là **cách thức tổ chức quyền lực nhà nước và những phương pháp để thực hiện quyền lực nhà nước.**

Hình thức chính thể

Hình thức cấu trúc

Chế độ chính trị

**HÌNH
THỨC
NHÀ
NƯỚC**

1.4.1 HÌNH THỨC CHÍNH THỂ

Hình thức chính thể là cách thức tổ chức và **trình tự lập ra các cơ quan tối cao của nhà nước và xác lập mối quan hệ cơ bản giữa các cơ quan đó.**

CÁC DẠNG CHÍNH THỂ

QUÂN CHỦ

Quyền lực tối cao của nhà nước tập trung toàn bộ (hay một phần) trong tay người đứng đầu nhà nước theo nguyên tắc thừa kế.

CỘNG HÒA

Quyền lực tối cao của nhà nước thuộc về một cơ quan được bầu ra trong một thời gian nhất định.

1.4.2 HÌNH THỨC CẤU TRÚC

Hình thức cấu trúc là sự phân chia nhà nước thành các đơn vị hành chính lãnh thổ và xác lập mối quan hệ giữa các cơ quan nhà nước ở Trung ương với cơ quan nhà nước ở địa phương.

CÁC DẠNG CẤU TRÚC NHÀ NƯỚC

```
graph TD; A[CÁC DẠNG CẤU TRÚC NHÀ NƯỚC] --> B[NHÀ NƯỚC ĐƠN NHẤT]; A --> C[NHÀ NƯỚC LIÊN BANG];
```

**NHÀ NƯỚC
ĐƠN NHẤT**

**NHÀ NƯỚC
LIÊN BANG**

NHÀ NƯỚC ĐƠN NHẤT

1. Lãnh thổ toàn vẹn, thống nhất được chia thành các đơn vị hành chính lãnh thổ;
2. Chỉ có một hiến pháp và một hệ thống pháp luật áp dụng chung cho toàn bộ lãnh thổ quốc gia;
3. Một hệ thống cơ quan quyền lực và quản lý thống nhất từ trung ương đến địa phương;
4. Một quy chế dân duy nhất, một chế độ quốc tịch.

NHÀ NƯỚC LIÊN BANG

1. Do nhiều nhà nước, bang hợp lại; Các nhà nước thành viên có các dấu hiệu đặc trưng của nhà nước, có chủ quyền;
2. Có hai hệ thống cơ quan quyền lực và quản lý; một hệ thống chung cho toàn liên bang và một hệ thống riêng cho mỗi tiểu bang;
3. Có hai hiến pháp và hai hệ thống pháp luật;
4. Mỗi nhà nước thành viên có quy chế công dân, quốc tịch riêng;

1.4.3 CHẾ ĐỘ CHÍNH TRỊ

Chế độ chính trị là tổng thể các **phương pháp, thủ đoạn** mà các cơ quan nhà nước **sử dụng để thực hiện quyền lực nhà nước.**

CHẾ ĐỘ CHÍNH TRỊ

DÂN CHỦ

- Giai cấp thống trị sử dụng chủ yếu phương pháp giáo dục thuyết phục. Các phương pháp chủ yếu: dân chủ thực sự, dân chủ hình thức, dân chủ giả hiệu, dân chủ rộng rãi, dân chủ tập trung

PHẢN DÂN CHỦ

- Giai cấp thống trị thường sử dụng phương pháp mang nặng tính cưỡng chế, đỉnh cao của chế độ này là chế độ độc tài, phát xít

TRÒ CHƠI ĐIỀN TỪ VÀO CHỖ TRỐNG

1. Tiền đề để nhà nước xuất hiện bao gồm:...
2. Khi mâu thuẫn giai cấp bị đẩy lên đỉnh điểm đến mức không... được thì nhà nước ra đời.
3. Nhà nước phải có 2 thuộc tính là:...
4. Chỉ nhà nước mới có.... Quốc gia.
5. Nhà nước phân chia dân cư theo...
6. Nhà nước sử dụng... để quản lý xã hội.

TRÒ CHƠI ĐIỀN TỪ VÀO CHỖ TRỐNG

7. Chỉ nhà nước mới có thể quy định và thu...
8. Bộ máy nhà nước Việt Nam được tổ chức theo nguyên tắc...
9. Cơ quan...thực hiện chức năng quản lý xã hội.
10. Nhà nước là một tổ chức...đặc biệt chuyên làm nhiệm vụ...

Các nhận định dưới đây đúng hay sai? Vì sao?

- 1. Nhà nước là sản phẩm và biểu hiện của những mâu thuẫn giai cấp không thể điều hoà được.**
- 2. Nhà nước ra đời khi xã hội có tư hữu về tư liệu sản xuất.**
- 3. Mọi nhà nước đều mang bản chất giai cấp.**
- 4. Mọi nhà nước đều mang bản chất giống nhau nhưng bản chất đó biểu hiện ở các kiểu nhà nước là không giống nhau.**
- 5. Nhà nước tồn tại vĩnh cửu và bất biến.**

THANK YOU